

Số: /BC-SKHĐT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2022; tình hình phân bổ vốn đầu tư công và triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023

A. KẾT QUẢ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022

I. Kết quả giải ngân vốn năm 2022

Kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 đến hết ngày 31/01/2023 (bao gồm cả ngân sách TW, ngân sách Tỉnh và ngân sách cấp huyện) là 12.050,981 tỷ đồng, đạt **82,30%** so với kế hoạch giao (12.050,981 tỷ đồng/14.642,258 tỷ đồng), cao hơn tỷ lệ giải ngân năm 2021 (giải ngân năm 2021 đạt 80,82%)¹. Trong đó:

1. Giải ngân vốn kế hoạch năm 2021 được phép kéo dài sang 2022

Kết quả giải ngân là 647,258 tỷ đồng, đạt 68,39% so với số vốn kéo dài (647,258 tỷ đồng/946,476 tỷ đồng), trong đó: Vốn ngân sách Trung ương 2021 kéo dài là 238,101 tỷ đồng, đạt 84,66% kế hoạch vốn (238,101 tỷ đồng/281,233 tỷ đồng); vốn ngân sách tỉnh 2021 kéo dài là 409,157 tỷ đồng, đạt 61,50% kế hoạch vốn (409,157 tỷ đồng/665,243 tỷ đồng).

2. Giải ngân vốn kế hoạch năm 2022

Tổng giải ngân vốn kế hoạch 2022 là 11.403,723 tỷ đồng, đạt 83,26% kế hoạch vốn (11.403,723 tỷ đồng/13.695.782 tỷ đồng). Chi tiết như sau:

a) *Vốn ngân sách tỉnh*: Số vốn đã giải ngân là 6.424,400 tỷ đồng, đạt 79,98% tổng kế hoạch vốn (6.424,400 tỷ đồng/8.032,198 tỷ đồng), thấp hơn tỷ lệ giải ngân năm 2021 (giải ngân năm 2021 là 6.814,908 tỷ đồng, đạt 88,11%); số vốn chưa giải ngân là 1.607,798 tỷ đồng. Nếu không tính 670 tỷ vốn của dự án cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu thì tỷ lệ giải ngân vốn ngân sách Tỉnh năm 2022 là 85,91% (8.032,198 tỷ đồng - 670,000 tỷ đồng)/(6.424,400 tỷ đồng- 99,757 tỷ đồng).

Chi tiết theo loại dự án như sau:

¹ Theo báo cáo của Bộ Tài chính (Văn bản số 845/BTC-ĐT ngày 31/01/2023) thì tỷ lệ giải ngân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là 84,71% (tính theo số vốn Tỉnh giao là 14.436,605 tỷ đồng). Theo báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Văn bản số 620/TTr-BKHĐT ngày 01/02/2023) thì tỷ lệ giải ngân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là 147,07% (tính theo số vốn Thủ tướng Chính phủ giao là 7.875,008 tỷ đồng).

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Loại dự án	Số dự án	Kế hoạch	Giải ngân	Tỷ lệ
1	2	3	4	5	6=5/4
	Tổng cộng:	466	8.032.198	6.424.400	79,98%
1	Dự án đã hoàn thành	82	798.704	609.793	76,35%
2	Dự án chuyển tiếp	125	4.600.250	4.070.647	88,49%
3	Dự án khởi công mới	29	1.466.912	1.392.826	94,95%
4	Dự án thực hiện BTGPMB	18	1.054.252	295.814	28,06%
5	Dự án chuẩn bị đầu tư	199	51.860	19.373	37,36%
6	Các đề án quy hoạch	13	60.220	35.947	59,69%

Trong đó:

- Số vốn 570,243 tỷ đồng (670,00 tỷ đồng - 99,757 tỷ đồng) chưa giải ngân của dự án Đầu tư xây dựng đường cao tốc Biên Hoà - Vũng Tàu (giai đoạn 1) thuộc trường hợp được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn sang năm 2023 theo quy định tại điểm a², khoản 1, Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

- Số vốn ngân sách tỉnh năm 2022 chưa giải ngân hết còn lại là 1.037,555 tỷ đồng (1.607,798 tỷ đồng - 570,243 tỷ đồng) không thuộc các trường hợp được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn sang năm 2023 theo quy định tại Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công nên sẽ hủy dự toán để kết dư sang năm 2023.

b) *Vốn ngân sách Trung ương*: Tỉnh có 2 dự án sử dụng vốn ngân sách Trung ương (Ban QLDA giao thông khu vực cảng Cái Mép - Thị Vải là chủ đầu tư), số vốn đã giải ngân của 2 dự án là 316,297 tỷ đồng, đạt 52,70% kế hoạch vốn (316,297 tỷ đồng/600,00 tỷ đồng), cao hơn tỷ lệ giải ngân năm 2021 (*giải ngân năm 2021 đạt 26,67%*).

Số vốn kế hoạch năm 2022 chưa giải ngân hết là 283,703 tỷ đồng (*của dự án Đường 991B từ QL51 đến Hạ lưu cảng Cái Mép*); Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 205/SKHĐT-GS - 02/02/2023 trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xin kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn năm 2022 đến hết ngày 31/12/2023.

c) *Vốn ngân sách cấp huyện*: Số vốn đã giải ngân là 4.663,026 tỷ đồng, đạt 92,09% kế hoạch vốn (4.663,026 tỷ đồng/5.063,584 tỷ đồng), cao hơn tỷ lệ giải ngân năm 2021 (*giải ngân năm 2021 đạt 85,77%*); số vốn chưa giải ngân là 400,558 tỷ đồng.

Trong đó vốn ngân sách tỉnh chuyển cho các huyện/thị xã để thực hiện các chương trình đầu tư công giải ngân như sau:

² Điểm a, khoản 1, Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP: *Dự án quan trọng quốc gia*.

Đơn vị: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	KH 2022	Giải ngân vốn năm 2022		Số vốn còn lại chưa giải ngân
			Số vốn	Tỷ lệ	
1	2	3	4	5=4/3	6=3-4
	Tổng cộng:	1.298.330	1.095.739	84,40%	202.591
1	Đầu tư các xã thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	921.737	779.176	84,53%	142.561
2	Đầu tư theo Đề án phát triển KT-XH cho đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn II (2021-2025)	198.033	179.887	90,84%	18.145
3	Đầu tư phát triển hoàn thiện hệ thống kênh mương trên địa bàn huyện Xuyên Mộc và Châu Đức	13.000	0	0,00%	13.000
4	Kế hoạch bảo đảm an sinh xã hội cho 03 xã tại huyện Xuyên Mộc	165.560	136.675	82,55%	28.885

Theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 9 Thông tư số 342/2026/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước “*Số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới được xác định hàng năm. Việc sử dụng vốn, kinh phí bổ sung có mục tiêu phải theo đúng mục tiêu quy định. Trường hợp ngân sách cấp dưới sử dụng không đúng mục tiêu hoặc sử dụng không hết, phải hoàn trả ngân sách cấp trên*” thì số vốn **202,591 tỷ đồng** chưa giải ngân của 4 chương trình đầu tư công trên phải được hoàn trả về ngân sách tỉnh.

Số vốn ngân sách cấp huyện năm 2022 chưa giải ngân hết còn lại là 197,967 tỷ đồng (400,558 tỷ đồng - 202,591 tỷ đồng) không thuộc các trường hợp được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn sang năm 2023 theo quy định tại Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công nên sẽ hủy dự toán để kết dư sang năm 2023.

3. So sánh tỷ lệ giải ngân của các chủ đầu tư

a) So sánh với tỷ lệ giải ngân trung bình toàn Tỉnh

Tỷ lệ giải ngân trung bình toàn Tỉnh là 82,30%, so với tỷ lệ bình quân này thì:

- Có 19 chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân cao hơn tỷ lệ bình quân toàn tỉnh: Gồm 10 chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân trên 95% (Sở Giáo dục và Đào tạo 100%, Trung tâm Phát triển quỹ đất 99,99%, BQLDA chuyên ngành DD và CN

99,34%...UBND H.Châu Đức 96,7%) và 9 chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân từ 84,86% đến 94,86%.

- Có 14 chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân thấp hơn tỷ lệ bình quân chung của tỉnh: Gồm 7 chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân trên 60% (từ 68,19% đến 79,14%), 5 chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân dưới 60% (từ 1,45% đến 58,77%) và đặc biệt có 2 chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân 0% (Sở Du lịch³ và Ban quản lý Khu BTTN Bình Châu - Phước Bửu⁴).

b) So sánh với tỷ lệ giải ngân đã ước thực hiện năm 2022 của các chủ đầu tư đã báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp tháng 12/2022

Tỷ lệ giải ngân ước thực hiện năm 2022, UBND tỉnh đã báo cáo HĐND tỉnh tại Báo cáo số 672/BC-UBND ngày 01/12/2022 là 95,12%. Tỷ lệ giải ngân thực tế đạt được là 82,30% thấp hơn 12,83% so với tỷ lệ đã ước. Tỷ lệ giải ngân thực tế so với số đã ước của 39 chủ đầu tư như sau:

- Có 6 chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân thực tế cao hơn tỷ lệ đã ước (Sở Xây dựng, TTNSH&VSMT, TT Quản lý khai thác công trình thủy lợi, Vườn QG Côn Đảo, BCH Bộ đội Biên Phòng tỉnh);

- Có 3 chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân thực tế bằng tỷ lệ đã ước (Sở Giáo dục và Đào tạo, Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Du lịch);

- 30 chủ đầu tư còn lại có tỷ lệ giải ngân thấp hơn tỷ lệ đã ước.

(Chi tiết số vốn giải ngân của từng chủ đầu tư và từng loại dự án theo Phụ lục số 01 và Phụ lục 02 kèm theo)

II. Nguyên nhân và trách nhiệm trong việc chưa đạt mục tiêu giải ngân phần đầu năm 2022 (100%)

Tổng số vốn chưa giải ngân toàn Tỉnh là 2.591,277 tỷ đồng (14.642,258 tỷ đồng - 12.050,981 tỷ đồng), chiếm 17,70% kế hoạch vốn. Việc giải ngân chưa đạt mục tiêu phần đầu có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan nhưng chủ quan vẫn là chủ yếu, nhất là các hạn chế trong công tác quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu tại một số cơ quan, đơn vị chưa được phát huy đầy đủ; vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng chưa được giải quyết dứt điểm; năng lực triển khai thi công của một số nhà thầu thi công còn hạn chế dẫn đến việc thi công kéo dài, không theo đúng tiến độ đã ký kết với chủ đầu tư; sự phối hợp giữa các cơ quan có trường hợp chưa chặt chẽ; công tác kiểm tra, đôn đốc thiếu sâu sát.

Giá trị chưa giải ngân từng nguồn vốn và nguyên nhân trách nhiệm như sau:

(1) Vốn ngân sách cấp huyện chưa giải ngân 400,558 tỷ đồng, chiếm

³ Sở Du lịch có 2 quy hoạch đã có chủ trương của Tỉnh dừng thực hiện nên không thể giải ngân vốn (QH 1/2000 vườn thú hoang dã Safari và khu du lịch nghỉ dưỡng Bình Châu và QH 1/2000 khu du lịch Lâm viên núi Dinh).

⁴ Ban quản lý Khu BTTN Bình Châu - Phước Bửu có dự án Hàng rào bảo vệ rừng và đường tuần tra phòng cháy chữa cháy rừng phía Bắc quốc lộ 55 Khu Bảo tồn thiên nhiên Bình Châu-Phước Bửu giai đoạn 2019-2023 đang vướng mắc trong BTGPMB nên không thể triển khai thực hiện trong năm 2022.

2,74% kế hoạch vốn. Trách nhiệm thuộc về công tác chỉ đạo điều hành và triển khai thực hiện UBND các huyện/thị xã/thành phố.

(2) Vốn ngân sách Trung ương chưa giải ngân 326,835 tỷ đồng (vốn 2021 kéo dài 43,132 tỷ đồng, vốn năm 2022 283,703 tỷ đồng), chiếm 2,23% kế hoạch vốn. Trách nhiệm chủ quan thuộc về chủ đầu tư là Ban QLDA giao thông khu vực cảng Cái Mép - Thị Vải và các đơn vị thi công dự án đường 991B (dự án này không còn vướng BTGPMB, giải ngân chỉ phụ thuộc vào tiến độ thi công).

(3) Vốn ngân sách tỉnh chưa giải ngân 1.863,884 tỷ đồng (vốn 2021 kéo dài là 256,086 tỷ đồng, vốn năm 2022 là 1.607,798 tỷ đồng) chiếm 12,73% kế hoạch vốn.

Chi tiết từng nguyên nhân chưa giải ngân hết vốn ngân sách tỉnh (1.863,884 tỷ đồng) như sau:

- Giao vốn bổ sung cuối tháng 8/2022 khi dự án chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư và chưa phê duyệt dự án đầu tư: Dự án thành phần 3 thuộc dự án Đầu tư xây dựng đường cao tốc Biên Hoà - Vũng Tàu (giai đoạn 1), số vốn chưa giải ngân là 570,243 tỷ đồng, chiếm 3,89% kế hoạch vốn. Trách nhiệm: Đây là nguyên nhân khách quan. Số vốn này sẽ trình HĐND tỉnh phê duyệt kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn sang năm 2023.

- Dự án còn vướng BTGPMB: 44 dự án⁵, số vốn chưa giải ngân là 488,982 tỷ đồng, chiếm 3,34% kế hoạch vốn. Trách nhiệm thuộc về UBND các huyện/thị xã/thành phố và các chủ đầu tư cùng các cơ quan quản lý có liên quan.

- Dự án còn vướng trong thủ tục điều chỉnh: quy hoạch, dự án đầu tư, hợp đồng: khoảng 25 dự án, số vốn chưa giải ngân là 244,326 tỷ đồng, chiếm 1,67% kế hoạch vốn. Trách nhiệm thuộc về chủ đầu tư và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

- Dự án vướng chuyển đổi đất rừng: 5 dự án⁶, số vốn chưa giải ngân là 181,215 tỷ đồng, chiếm 1,24% kế hoạch vốn.

- Quá trình triển khai thi công còn chậm⁷: 8 dự án, số vốn chưa giải ngân 130,704 tỷ đồng, chiếm 0,89% kế hoạch vốn. Trách nhiệm thuộc về chủ đầu tư các nhà thầu trực tiếp tham gia quá trình thi công.

- Các nguyên nhân khác như: Giá trị công trình giảm sau quyết toán, không kịp hoàn thành quyết toán để giải ngân 5% giá trị hợp đồng còn lại, dự án/quy hoạch chưa được phê duyệt do quá trình thẩm định kéo dài, chi phí chuẩn bị đầu tư, bố trí vốn chưa sát với giá trị còn lại sau quyết toán... số vốn chưa giải ngân là 248,413 tỷ đồng, chiếm 1,70% kế hoạch vốn. Trách nhiệm: Có cả nguyên nhân

⁵ 5 dự án vướng khâu đo đạc kiểm kê, 2 dự án vướng giá đất, 3 dự án vướng phương án đền bù, 1 dự án vướng tái định cư, 16 dự án vướng bàn giao thực địa, các dự án còn vướng mắc nhiều nguyên nhân trong các nguyên nhân trên.

⁶ 1 dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐND tỉnh (Đường Phước Hoà-Cái Mép), 4 dự án thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ (Đường Long Sơn-Cái Mép, Hồ chứa nước Suối Ốt, HTKT khu tái định cư Trung tâm Côn Đảo, Nâng cấp, mở rộng Tỉnh lộ 994 (đường ven biển Vũng Tàu-Bình Châu) đoạn từ cầu Sông Ray Km49+028, 35 đến Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Trung Thủy Km70 + 506,55, H.Xuyên Mộc).

⁷ Nếu tính thêm cả dự án Đường 991B từ QL51 đến Hạ lưu cảng Cái Mép thi công chậm thì nhóm các dự án có nguyên nhân thi công chậm chưa giải ngân 439,343 tỷ đồng, chiếm 3,00% kế hoạch vốn (Phụ lục 06).

khách quan và chủ quan của chủ đầu tư và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

Một số dự án có nhiều nguyên nhân trong các nguyên nhân nêu trên dẫn đến chưa giải ngân hết vốn đã giao.

(Chi tiết kết quả và nguyên nhân chưa giải ngân hết tại Báo cáo số 16/BC-SKHĐT ngày 08/02/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

B. TÌNH HÌNH PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG VÀ TRIỂN KHAI TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023

I. Công tác chỉ đạo, điều hành kế hoạch đầu tư công năm 2023

1. Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND tỉnh):

- Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 25/03/2022 thành lập Tổ công tác lãnh đạo, đơn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

- Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 30/12/2022 về việc điều hành đầu tư công năm 2023;

- Văn bản số 15762/UBND-VP ngày 08/12/2022 chỉ đạo các chủ đầu tư cam kết và xây dựng tiến độ thực hiện các dự án đã quá thời hạn bố trí vốn trong Kế hoạch đầu tư công năm 2023 (74 dự án). Hiện các chủ đầu tư đã hoàn thành cam kết tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án trong kế hoạch vốn năm 2023 (trong đó có 74 dự án đã được HĐND tỉnh cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn hết năm 2023, 2024) và đang phối hợp với UBND các huyện/thị xã/thành phố thực hiện ký cam kết tiến độ thực hiện công tác BTGPMB các dự án triển khai trên địa bàn.

- Văn bản 15856/UBND-VP ngày 09/12/2022 về việc lập, thẩm định và trình phê duyệt chủ trương đầu tư 53 dự án cấp thiết, dự kiến bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

Ngoài ra, UBND tỉnh/UBND các huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện họp giao ban xây dựng cơ bản (XDCB) định kỳ và đột xuất về đầu tư công để kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 theo đúng các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Tình hình triển khai các công việc theo chỉ đạo của UBND tỉnh

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có các văn bản đơn đốc các chủ đầu tư thực hiện như sau:

- Văn bản số 4061/SKHĐT-KX ngày 09/12/2022 về việc lập, thẩm định và trình phê duyệt chủ trương đầu tư 53 dự án cấp thiết, dự kiến bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 báo cáo UBND tỉnh;

- Văn bản số 158/SKHĐT-GS ngày 27/12/2022 và 158/SKHĐT-GS ngày 30/01/2023 về việc cam kết tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công

năm 2023 đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh;

- Văn bản số 244/SKHĐT-GS ngày 07/02/2023 về việc báo cáo tình hình thực hiện việc ký cam kết thực hiện công tác BTGPMB đối với từng dự án đầu tư trên địa bàn các huyện/thị xã/thành phố đề nghị UBND huyện/thị xã/thành phố và các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành việc cam kết BTGPMB theo chỉ đạo của UBND tỉnh;

- Báo cáo số 537/SKHĐT-GS ngày 02/03/2023 về kết quả cam kết thực hiện dự án, giải ngân vốn kế hoạch năm 2023 và cam kết thực hiện công tác BTGPMB của UBND các huyện/thị xã/thành phố;

- Báo cáo số 69/BC-SKHĐT-KX ngày 14/03/2023 về Tình hình lập, thẩm định và trình phê duyệt chủ trương đầu tư 53 dự án cấp thiết, dự kiến bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

2.2. Việc ký cam kết thực hiện BTGPMB đối với từng dự án đầu tư trên địa bàn giữa UBND các huyện/thị xã/thành phố và các Chủ đầu tư

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được báo cáo 6/8 huyện/thị xã/thành phố, còn 2 đơn vị chưa gửi báo cáo là huyện Châu Đức và UBND thị xã Phú Mỹ. Tuy nhiên nội dung báo cáo của các đơn vị chưa đầy đủ hết các dự án trên địa bàn và *chưa kèm theo bảng cam kết có ký xác nhận của các chủ đầu tư đối với từng dự án.*

Như vậy việc ký cam kết thực hiện công tác BTGPMB đối với từng dự án đầu tư trên địa bàn các huyện/thị xã/thành phố giữa UBND các huyện/thị xã/thành phố và các chủ đầu tư tới nay chưa hoàn thành.

2.3. Việc cam kết tiến độ thực hiện và giải ngân từng tháng của các Chủ đầu tư

Kế hoạch vốn năm 2023 đã phân bổ là 10.170,827 tỷ đồng/33 chủ đầu tư (gồm vốn Trung ương 1.618 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh 8.552,827 tỷ đồng). Kết quả cam kết giải ngân của các chủ đầu tư là 9.857,701 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 96,92% kế hoạch vốn (trong đó: ngân sách trung ương giải ngân 1.618 tỷ đồng, 100% kế hoạch; ngân sách giải ngân 8.239,701 tỷ đồng, đạt 96,34%).

Chi tiết tỷ lệ giải ngân cam kết theo nhóm chủ đầu tư như sau:

(1) Có 28/33 chủ đầu tư cam kết tỷ lệ giải ngân trên 95%, trong đó có 20 chủ đầu tư cam kết tỷ lệ giải ngân 100%;

(2) Có 04/33 chủ đầu tư cam kết tỷ lệ giải ngân dưới 95%; gồm:

- BQL Cảng Bến Đầm cam kết giải ngân 8,20 tỷ đồng/30,83 tỷ đồng đạt 26,60 % nguyên nhân chủ đầu tư báo cáo là do Ban chỉ có 1 dự án⁸ đang trong giai đoạn quyết toán, giá trị công nợ theo quyết toán chỉ còn lại là 8,20 tỷ đồng (giảm so với giá trị theo tổng mức đầu tư, vốn năm 2023 bố trí theo tổng mức đầu tư còn lại);

⁸ Dự án Cảng tàu khách Côn Đảo

- Bộ Chỉ Huy Bộ đội Biên Phòng tỉnh cam kết giải ngân 44,203 tỷ đồng/55,711 tỷ đồng đạt 79,34 % nguyên nhân chủ đầu tư báo cáo là do Tiến độ dự án Cầu cảng và doanh trại Hải đội 2 phụ thuộc vào tiến độ phê duyệt điều chỉnh dự án, do đó đơn vị không thể giải ngân hết toàn bộ kế hoạch;

- BQLDA chuyên ngành Giao thông cam kết giải ngân 1.537,749 tỷ đồng/1.736,451 tỷ đồng đạt 88,56 % nguyên nhân là do còn nhiều dự án vướng BTGPMB có thể không xử lý dứt điểm trong năm 2023;

- UBND thành phố Bà Rịa cam kết giải ngân 575,351 tỷ đồng/616,307 tỷ đồng đạt 93,35 % nguyên nhân là do với tình thực hiện các dự án hiện tại sẽ chỉ giải ngân được 93,35%, UBND thành phố Bà Rịa sẽ cố gắng đẩy nhanh tiến độ BTGPMB 2 dự án Khu TĐC Long Hương và Tân Hưng để phân đấu cuối năm giải ngân hết vốn đã bố trí.

(3) 01 chủ đầu tư là Ban quản lý Khu BTTN Bình Châu - Phước Bửu “*chưa thể cam kết thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023*” do “*việc khảo sát hiện trường, quyết định việc tiếp tục xây dựng hàng rào bảo vệ rừng đã vượt quá thẩm quyền của BQL Khu BTTN BC – PB, thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh*”⁹.

2.4. Việc cam kết tiến độ triển khai thực hiện của 74 dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh gia hạn thời gian bố trí vốn

Kết quả cam kết của các chủ đầu tư như sau:

a) *Cam kết thời điểm hoàn thành thủ tục đầu tư (điều chỉnh: chủ trương, dự án, thiết kế, dự toán, gia hạn thời gian...) và Cam kết thời điểm hoàn thành công tác BTGPMB*

Tất cả 15 chủ đầu tư đều cam kết hoàn thành trong thời hạn đã được Hội đồng nhân dân tỉnh gia hạn.

b) *Cam kết Thời điểm hoàn thành thi công, nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng và Thời điểm hoàn thành quyết toán dự án*

Có 64 dự án của 11 chủ đầu tư cam kết hoàn thành trong thời hạn đã được Hội đồng nhân dân tỉnh gia hạn. Còn 10 dự án của 4 chủ đầu tư¹⁰ cam kết hoàn thành chậm hơn thời hạn đã được Hội đồng nhân dân tỉnh gia hạn, chi tiết như sau:

S T T	Dự án	Chủ đầu tư	Thời điểm hoàn thành			Thời điểm hoàn thành quyết toán		
			Được gia hạn	Cam kết	Chậm (ngày)	Được gia hạn	Cam kết	Chậm (ngày)
1	2	3	4	5	6=5-4	7	8	9=8-7
A	Dự án hoàn thành quyết toán trong năm 2023							

⁹ Dự án Hàng rào bảo vệ rừng và đường tuần tra phòng cháy chữa cháy rừng phía Bắc quốc lộ 55 Khu Bảo tồn thiên nhiên Bình Châu-Phước Bửu giai đoạn 2019-2023 đã tạm dừng thi công từ ngày 22/02/2021 đến nay do Nhiều hộ dân nhiều lần tụ tập đông người đến ngăn cản, phân đối, đòi bồi thường, hăm dọa nhân công, khiêu nài, tố cáo.

¹⁰ 4 chủ đầu tư gồm: BQLDA chuyên ngành Giao thông, BQLDA chuyên ngành NN và PTNT, BQLDA GT k/v cảng Cái Mép-Thị Vải và Công an tỉnh.

S T T	Dự án	Chủ đầu tư	Thời điểm hoàn thành			Thời điểm hoàn thành quyết toán		
			Được gia hạn	Cam kết	Chậm (ngày)	Được gia hạn	Cam kết	Chậm (ngày)
1	2	3	4	5	6=5-4	7	8	9=8-7
1	Đầu tư nâng cấp đường 329 huyện Xuyên Mộc	BQLDA chuyên ngành Giao thông	12/2023	06/2024	-182	01/2024	12/2024	-335
2	Nâng cấp, mở rộng đường Tỉnh lộ 328 huyện Xuyên Mộc (2 giai đoạn)	BQLDA chuyên ngành Giao thông	12/2023	06/2024	-182	01/2024	12/2024	-335
3	Đường trục phía Bắc trung tâm Côn Đảo	BQLDA chuyên ngành Giao thông	12/2023	10/2024	-275	01/2024	01/2025	-366
4	Nâng cấp mở rộng cảng Bến Đầm, huyện Côn Đảo (bao gồm xây kè bãi chứa vật liệu nạo vét)	BQLDA chuyên ngành Giao thông	12/2023	10/2024	-275	01/2024	01/2025	-366
5	XD đập dâng Suối Bang huyện Xuyên Mộc	BQLDA chuyên ngành NN và PTNT	12/2023	10/2024	-275	01/2024	12/2024	-305
6	Kênh nội đồng hồ chứa nước sông Ray	BQLDA chuyên ngành NN và PTNT	12/2023	01/2025	-397	01/2024	06/2025	-516
B	Dự án được gia hạn bố trí vốn hết năm 2024							
7	Nâng cấp mở rộng đường Mỹ xuân-Ngãi giao-Hòa bình	BQLDA chuyên ngành Giao thông	12/2024	12/2025	-365	01/2025	12/2026	-699
8	Đường Long Sơn-Cái Mép	BQLDA GT k/v cảng Cái Mép-Thị Vải	12/2024	07/2025	-182	01/2025	12/2025	-334
9	Đường sau cảng Mỹ Xuân-Thị Vải	BQLDA GT k/v cảng Cái Mép-Thị Vải	12/2024	07/2025	-182	01/2025	12/2025	-334
10	Trụ sở làm việc Công an thành phố Vũng Tàu	Công an Tỉnh	12/2024	07/2025	-182	01/2025	12/2025	-304

II. Kết quả phân bổ vốn đầu tư công năm 2023

1. Tổng số các nguồn vốn

Tổng vốn đầu tư công năm 2023 của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vốn Tỉnh quản lý) nay là **15.570.478** triệu đồng, trong đó: Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu là 1.618.000 triệu đồng; Vốn ngân sách Tỉnh là 11.617.411 triệu đồng và vốn ngân sách cấp huyện là 4.149.651 triệu đồng.

2. Công tác phân bổ vốn đầu tư

Tổng vốn đầu tư công năm 2023 của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Tỉnh) là **15.570.478** triệu đồng, tới nay đã phân bổ **14.320.478** triệu đồng cho các Chủ đầu tư, đạt 91,97% số vốn. Chi tiết như sau:

- Đã phân bổ vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu là 1.618.000 triệu đồng đạt 100%.

- Vốn ngân sách Tỉnh: Đã phân bổ là 10.367.411 triệu đồng/11.617.411 triệu đồng, đạt tỷ lệ 89,24%.

- Vốn ngân sách cấp huyện đã phân bổ 4.149.651 triệu đồng đạt 100%.

- Số vốn còn lại dự kiến phân bổ tiếp trong năm là 1.250.000 triệu đồng¹¹.

3. Tình hình thực hiện và giải ngân vốn

3.1. Tình hình giải ngân hết quý I/2023

Lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm tới hết tháng 2/2023 (tất cả các nguồn vốn) là 1.374.008 triệu đồng, đạt 9,59% so với kế hoạch giao (1.374.008 triệu đồng/14.320.478 triệu đồng).

Ước lũy kế thanh toán vốn quý I/2023 (tất cả các nguồn vốn) là 2.021.938 triệu đồng, đạt 14,12% so với kế hoạch giao (2.021.938 triệu đồng/14.320.478 triệu đồng), cao hơn cùng kỳ năm 2022 (*giải ngân 03 tháng năm 2022 đạt 9,80%*). Trong đó:

- Vốn trung ương: Lũy kế thanh toán là 529.785 triệu đồng, đạt 32,74% so với kế hoạch giao (529.785 triệu đồng/1.618.000 triệu đồng).
- Vốn ngân sách tỉnh: Lũy kế thanh toán là 984.021 triệu đồng, đạt 11,51% so với kế hoạch giao (984.021 triệu đồng/8.552.827 triệu đồng).
- Vốn ngân sách cấp huyện: Số vốn đã giải ngân là 508.132 triệu đồng, đạt 12,25% kế hoạch vốn 508.132 triệu đồng/4.149.651 triệu đồng).

3.2. Tình hình thực hiện các dự án khởi công mới

Tổng số vốn đã giải ngân là 45.575 triệu đồng, đạt tỷ lệ 5,78% kế hoạch vốn. Tổng số 15 dự án khởi công mới (*trong đó Dự án thành phần 3 thuộc dự án Đầu tư xây dựng đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu được bố trí vốn ngân sách trung ương*); tới nay có 03 dự án đã khởi công xây dựng¹², 01 dự án¹³ đang tổ chức lựa chọn nhà thầu và 11 dự án còn lại đang hoàn chỉnh thủ tục đầu tư để thực hiện đấu thầu và khởi công.

3.3. Tình hình triển khai thực hiện, khó khăn vướng mắc của 54/74 dự án (58 dự án hoàn thành năm 2023 và 16 dự án hoàn thành năm 2024)

58 dự án được HĐND tỉnh gia hạn vốn hết năm 2023 được bố trí vốn là 1.608.962 triệu đồng; Lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm đến nay là 69.328 triệu đồng, đạt 4,31% so với kế hoạch giao (169.328 triệu đồng/1.608.962 triệu đồng); thấp hơn tỷ lệ giải ngân chung toàn Tỉnh. Tình hình thực hiện so với 4 mốc thời gian hoàn thành đã cam kết như sau:

a) Thời điểm hoàn thành thủ tục đầu tư (điều chỉnh chủ trương đầu tư, dự án đầu tư, thiết kế - dự toán, giá hợp đồng; gia hạn thời gian thực hiện dự án, thời gian thực hiện hợp đồng...): Có 35 dự án đã hoàn thành các thủ tục đầu tư; còn 23 dự án vẫn đang hoàn thiện, trong đó có 19 dự án trong thời hạn chủ đầu tư đã cam kết và 04 dự án¹⁴ đã vượt quá thời hạn cam kết.

¹¹Dự kiến bố trí 500 tỷ đồng cho Dự án cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu và 750 tỷ đồng cho dự án Đường vành đai 4 đoạn qua tỉnh BR-VT

¹² 3 dự án đã khởi công là: Tòa án nhân dân huyện Long Điền; Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Cải tạo, nâng cấp trường tiểu học Nghĩa Thành huyện Châu Đức.

¹³ Dự án Nâng cấp, mở rộng đoạn từ vòng xoay Nhà Lớn đến Quốc lộ 51 và xây mới đoạn từ Quốc lộ 51 đến cầu Cửa Lấp thành phố Vũng Tàu.

¹⁴ 4 dự án gồm: Sửa chữa nâng cấp hồ chứa nước Suối Sao xã Quảng Thành; Sửa chữa nâng cấp hồ chứa nước Gia hoét II; Trường THCS phường 11; Chung cư tái định cư phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu

b) *Thời điểm hoàn thành công tác BTGPMB*: Có 31 dự án đã hoàn thành công tác BTGPMB; còn 26 dự án vẫn đang thực hiện BTGPMB, trong đó có 25 dự án trong thời hạn chủ đầu tư đã cam kết và 01 dự án đã vượt quá thời hạn cam kết (Nâng cấp mở rộng cảng Bến Đầm, huyện Côn Đảo (bao gồm xây kè bãi chứa vật liệu nạo vét).

c) *Thời điểm hoàn thành thi công, nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng*: Có 16 dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng; còn 42 dự án chưa hoàn thành, các dự án này vẫn trong thời hạn chủ đầu tư đã cam kết.

d) *Thời điểm hoàn thành quyết toán dự án*: Có 01/16 dự án đã nghiệm thu đưa vào sử dụng hoàn thành công tác quyết toán và tất toán tài khoản (dự án Trường tiểu học phường Thắng Nhất TPVT).

3.4. Tình hình phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư

Trong kế hoạch năm 2023 có 59 dự án bố trí danh mục dự án chuẩn bị đầu tư; trong đó còn 54¹⁵ dự án chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư. Tình hình lập, thẩm định, trình duyệt từ đầu năm tới nay như sau:

- *Đối với 53 dự án cấp thiết, dự kiến bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025*

Trong tổng số 53 dự án cấp thiết, dự kiến bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, đến nay các đơn vị được giao lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã nộp hồ sơ là 42 dự án, còn 11 dự án chưa nộp hồ sơ thẩm định chủ trương đầu tư. Cụ thể như sau:

a) *Đã nộp hồ sơ là 42 dự án, trong đó:*

- Có 05 dự án UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, trong đó Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh đã tổ chức thẩm tra 03 dự án và có đề nghị giải trình bổ sung (UBND tỉnh đã có văn bản giải trình đối với 02 dự án, còn lại 01 dự án Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh đã tổ chức thẩm tra ngày 13/3/2023, chưa có báo cáo kết quả thẩm tra);

- Có 01 dự án đã hoàn thành công tác thẩm định, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã báo cáo UBND tỉnh trình HĐND phê duyệt chủ trương đầu tư;

- Có 01 dự án đã hoàn thành công tác thẩm định, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang hoàn chỉnh báo cáo UBND tỉnh trình HĐND phê duyệt chủ trương đầu tư;

- Có 04 dự án đã họp HĐQT, chủ đầu tư đã hoàn chỉnh hồ sơ theo ý kiến của HĐQT, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang hoàn chỉnh báo cáo kết quả thẩm định trình Chủ tịch HĐQT thông qua;

- Có 10 dự án đã họp HĐQT, chủ đầu tư đang chỉnh sửa hồ sơ theo ý kiến của HĐQT;

- Có 11 dự án đang sắp xếp thời gian tổ chức họp HĐQT (Sở Kế hoạch và Đầu tư đã đề nghị Chủ tịch HĐQT tổ chức họp HĐQT 07 dự án; đang hoàn chỉnh

¹⁵Gồm 53 dự án cấp thiết xác định tại NQ80 và dự án Bồi thường bổ sung dự án Cải tạo, nâng cấp đoạn cuối Quốc lộ 51 (51 cũ) thành phố Vũng Tàu.

báo cáo tổ chức họp HĐTD 04 dự án);

- Có 04 dự án Sở Kế hoạch và Đầu tư đang triển khai lấy ý kiến các thành viên HĐTD;

Ngoài ra, có 06 dự án các đơn vị có liên quan đang xử lý một số vướng mắc trong quá trình thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư như: Quy hoạch, nguồn vốn đầu tư, phương thức đầu tư, địa điểm đầu tư,...

b) Chưa nộp hồ sơ là 11 dự án, trong đó: UBND thành phố Vũng Tàu 03 dự án, UBND huyện Côn Đảo 02 dự án, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh 02 dự án, UBND thành phố Bà Rịa 02 dự án, UBND thị xã Phú Mỹ 01 dự án, UBND huyện Long Điền 01 dự án, UBND huyện Châu Đức 01 dự án.

(Chi tiết theo Báo cáo số 39/BC-SKHĐT-KX ngày 14/03/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

- *Đối với 01 dự án chưa duyệt chủ trương đầu tư còn lại (dự án Bồi thường bổ sung dự án Cải tạo, nâng cấp đoạn cuối Quốc lộ 51 (51 cũ) thành phố Vũng Tàu)*

Chủ đầu tư chưa nộp hồ sơ trình thẩm định chủ trương đầu tư.

- *Việc trình duyệt dự án đầu tư đối với các dự án đã được duyệt chủ trương đầu tư còn lại*

Có 5 dự án ở danh mục chuẩn bị đầu tư 2023 đã được phê duyệt chủ trương đầu tư gồm: Chung cư tái định cư tại Khu tái định cư phường Thắng Nhất; Hệ thống thu gom và xử lý nước thải thị trấn Phước Hải; Trang thiết bị y tế cho các dự án: TTYT X.Mộc, TTYT C.Đức, BV Mắt, BV Lao - Phổi; Công trình bảo vệ bờ biển Hồ Tràm; Đường Nguyễn Phong Sắc, thành phố Vũng Tàu.

Tới nay chưa dự án nào hoàn thành việc phê duyệt dự án đầu tư.

3.5. Việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư

Từ đầu năm tới nay, các Chủ đầu tư đã trình điều chỉnh chủ trương đầu tư tổng cộng 19 dự án. Tình hình thẩm định, trình duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của các dự án này như sau:

- 01 dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư;

- 18 dự án đang trong quá trình thẩm định và Chủ đầu tư đang chỉnh sửa, hoàn thiện lại hồ sơ.

C. KIẾN NGHỊ

I. Đối với Tỉnh ủy

Không.

II. Đối với UBND tỉnh

1. Chỉ đạo UBND các huyện/thị xã/ thành phố

Khẩn trương hoàn thành việc ký cam kết tiến độ BTGPMB¹⁶ trong năm 2023 cho các dự án đầu tư công trên địa bàn với các chủ đầu tư trong tháng 03/2023, gửi báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Chỉ đạo các chủ đầu tư

2.1. Chỉ đạo 4 chủ đầu tư có cam kết tiến độ 10 dự án (trong số 74 dự án được giao hạn bố trí vốn) chậm gồm: *BQLDA chuyên ngành Giao thông, BQLDA chuyên ngành NN và PTNT, BQLDA GT k/v cảng Cái Mép-Thị Vải, Công an tỉnh* và 3 chủ đầu tư có tỷ lệ cam kết giải ngân năm 2023 dưới 95% và 01 chủ đầu tư chưa cam kết gồm: *Bộ Chỉ Huy Bộ đội Biên Phòng, BQLDA chuyên ngành Giao thông, UBND thành phố Bà Rịa và Khu BTTN Bình Châu - Phước Bửu*:

- Có văn bản giải trình UBND tỉnh về nội dung cam kết của mình;
- Thực hiện việc rà soát các khó khăn vướng mắc của các dự án do mình làm chủ đầu tư, báo cáo kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo xử lý; đồng thời đề xuất các giải pháp để cam kết hoàn thành dự án theo đúng thời hạn đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao hạn và cam kết giải ngân đạt tỷ lệ từ 95% đến 100% vốn được giao.

2.2. Đối với các dự án còn vướng thủ tục chuyển đổi đất rừng

Chủ đầu tư khẩn trương phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan có liên quan hoàn thiện các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng đối với các dự án chưa thực hiện xong¹⁷.

2.3. Đối với các dự án điều chỉnh chủ trương đầu tư

Khẩn trương lập, trình báo cáo giám sát đầu tư, hồ sơ đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư, trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định báo cáo UBND tỉnh; trong đó báo cáo rõ khả năng dự kiến có thể cân đối vốn nội bộ cho phần tăng tổng mức đầu tư của các dự án.

3. Chỉ đạo các đơn vị lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư

- Khẩn trương lập, trình thẩm định và phê duyệt các dự án cấp thiết, dự kiến bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo lộ trình lập, trình thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư đối với từng dự án cụ thể kèm theo.

- Cam kết tiến độ thực hiện việc lập, trình thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư đối với các dự án được giao lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư bằng văn bản và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu việc triển khai dự án chậm trễ, vi phạm các quy định pháp luật về đầu tư công.

¹⁶ Do các vướng mắc trên nên trong các năm qua, công tác bồi thường giải phóng mặt bằng của các dự án trên địa bàn tỉnh thường kéo dài nhưng chưa giải quyết xong. Trong kế hoạch vốn 2023, có 95 dự án chưa giải phóng xong mặt bằng, trong đó: 20 dự án đã vướng mắc BTGPMB nhiều năm.

¹⁷ Còn 8 dự án gồm: *Hồ chứa nước Suối Ốt; Cải tạo, nâng cấp đường ven núi Minh Đạm đoạn từ TL44A giáp khu du lịch Thùy Dương đến ngã ba Long Phú; Đường Tỉnh lộ 997 (đường ĐT 992C cũ) thuộc địa phận huyện Đất Đỏ và huyện Châu Đức; Nâng cấp, mở rộng Tỉnh lộ 994 (đường ven biển Vũng Tàu-Bình Châu) đoạn từ cầu Sông Ray Km49+028, 35 đến Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Trung Thủy Km70 + 506,55, H.Xuyên Mộc; Đường Long Sơn-Cái Mép; Hồ chứa nước Lò Vôi; Xây dựng đập dâng Suối Bang huyện Xuyên Mộc; Nâng cấp, mở rộng đoạn từ ngã ba Long Phú đến cầu Sông Ray, đoạn nhánh kết nối với đường Tỉnh lộ 44B và các cầu trên tuyến.*

4. UBND tỉnh tổ chức cuộc họp để nghe các địa phương và các chủ đầu tư báo cáo, giải trình; chỉ đạo xử lý các khó khăn vướng mắc theo báo cáo, kiến nghị, đề xuất của các chủ đầu tư và các địa phương.

Sở Kế hoạch và Đầu tư kính báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
 - Ban Giám đốc;
 - Lưu: VT, ĐT&GSĐT.
- (Hung)

GIÁM ĐỐC

Lê Ngọc Linh